

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: " PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG "- LỚP NTD2
Thời gian thực hiện (5 tuần): Từ 24/3/2025 đến 25/4/2025

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			*	*						
	A. Phát triển vận động			*	*						
	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			*	*						
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 9: Bài " Máy bay" - ĐT1: Máy bay, bay ù ù - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay - ĐT4: Máy bay hạ cánh	Khối	Lớp học	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS	
	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu			*	*						
	* Vận động: tung, ném, bắt										

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
8	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: đề tung, bắt, ném	- Tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m	<i>lớp</i>	Sân chơi			CTCCĐ			
		- Tung bóng bằng 2 tay	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay	<i>lớp</i>	Sân chơi	CTCCĐ					
11	Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	- Đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	- Bé chơi đá bóng	<i>lớp</i>	Sân chơi		CTNT				
	* Vận động: nhún, bật			*	*						
16	Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật qua vạch kẻ	- Bật qua vạch kẻ	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bật qua vạch kẻ	<i>lớp</i>	Phòng thể chất				CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	Biết chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCNT: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: - N1: Ô tô và chim sẻ; Đèn xanh đèn đỏ, Bơm xe, Lộn cầu vòng; Tập tầm vông - N2: Chơi sa bàn giao thông ngã tư đường phố, Ô tô rời bến Chi chi chành chành - N3: Máy bay, Ú oà; - N4: Thuyền gấp bão; Bóng tròn to, Kéo cưa lừa xẻ	<i>lớp</i>	Sân chơi	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	
			TCKH: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: - N1: Đàn chuột con, Ô tô và chim sẻ Thuyền gấp bão - N2: Ô tô về bến. - N3: Ném lon	<i>lớp</i>	Sân chơi	KH	KH	KH	KH	KH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			- N4: Thuyền gấp bão								
	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			*	*						
18	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện các hoạt động	Bé chơi với chai nhựa (bỏ vào lấy ra)	+ Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (bỏ sỏi vào lấy sỏi ra)	<i>lớp</i>	Lớp học	CTNT			CTTYT BC		
	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động:	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn	- Dạy trẻ chơi: Chắp ghép hình ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS	CTTYTB S				
			- Chơi xâu vòng các phương tiện giao thông	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BS			
			-Dạy trẻ chơi: xâu - luồn	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB S		CTTYT BS		
			-Dạy trẻ chơi: gấp - thả	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BS		CTCCĐ	
			-Dạy trẻ chơi: Chắp ghép hình ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS					
	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp	HĐG: Bé xếp chồng 6-8 khối không đổ thành bển xe	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB S	CTTYT BS			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	khối không đồ, chấp ghép	chồng 6-8 khối không đồ									
24	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	- Lật mở từng trang sách theo chủ đề PTGT	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS	CTTYTB S	CTTYT BS	CTTYT BS	CTTYT BS	
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			*							
	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt			*							
25	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	Trẻ biết được hôm nay ăn cơm hay cháo	<i>lớp</i>	Lớp học		VS-AN		VS-AN		
	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			*							
30	- Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	- Biết lấy và cất ghế trước và sau khi ăn	<i>lớp</i>	Lớp học			VS-AN	VS-AN	VS-AN	
			- Trẻ biết báo cô khi có nhu cầu đi vệ sinh	<i>lớp</i>	Lớp học	VS-AN	VS-AN				

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			Trẻ biết cất gói khi ngủ dậy	<i>lớp</i>	Lớp học	VS-AN				VS-AN	
			- Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt với sự giúp đỡ của người lớn	<i>lớp</i>	Lớp học				ĐTT	ĐTT	
			-Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt	<i>lớp</i>	Lớp học			VS-AN	VS-AN		
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn											
33	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	Trò chuyện với bé không chơi gần xe đạp, xe máy, ô tô....	<i>lớp</i>	Lớp học	CTNT	ĐTT				
		- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	Trò chuyện với bé không chơi dưới lòng đường	<i>lớp</i>	Lớp học	ĐTT	CTNT	ĐTT			
		- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy	<i>lớp</i>	Lớp học		ĐTT		ĐTT	ĐTT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			nhảy, cấn cầu và phòng tránh								
	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích				*						
35	-Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) Hướng dẫn sơ cứu thông thường	<i>Sơ cứu trẻ đuối nước</i>	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	
			<i>Sơ cứu trẻ bị hóc dị vật</i>	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BC					
			<i>Sơ cứu trẻ bị sốt co giật</i>	<i>lớp</i>	Sân chơi		CTTYTB C				
			<i>Cháo tim lợn, bí ngô</i>	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYT BC		
	Phòng tránh tai nạn thương tích	Biết một số hành động nguy hiểm khi tham gia giao thông	<i>Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên tàu hỏa</i>	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BC			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			<i>Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên xe máy, ô tô</i>	<i>lớp</i>	Lớp học	ĐTT					
			<i>Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên thuyền...</i>	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	
35	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC			*	*						
	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan				*						
36	-Quan sát, Sờ nắn , nghe nhìn,nếm ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật, màu sắc của đối tượng	- Sờ nắn , nghe nhìn,nếm ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số đồ chơi trong lớp như: Bóng, đồ chơi lắp ghép, nắp nút, xâu vòng...	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	
			- Quan sát nhà để xe	<i>lớp</i>	Sân chơi			CTNT			
			Qs cây trong sân trường, QS cây bàng (Thân cây, lá cây)	<i>lớp</i>	Sân chơi					CTNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			'-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại PTGT quen thuộc như (Xe đạp, xe máy, ô tô, tàu hỏa..)	<i>lớp</i>	Sân chơi	CTNT		CTNT			
	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi			*	*						
43	- Chơi bắt chước một số hình ảnh quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi bắt chước một số hình ảnh quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của một số loại PTGT gần gũi: oto, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, tàu thủy, canô...	<i>lớp</i>	Lớp học		CTNT	CTNT		CTNT	
	*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc				*						
51	- Nói được tên gọi và một vài đặc điểm nổi bật của một số	- Tên đặc điểm nổi bật công dụng của phương tiện giao	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô tải, ô tô con	<i>lớp</i>	Lớp học		CTCCĐ				

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	phương tiện giao thông gần gũi	thông gần gũi như ô tô, xe đạp...	-Dạy trẻ: quan sát, nhận biết tiếng kêu, tiếng còi của các PTGT	<i>lớp</i>	Lớp học	CTNT			CTNT	CTNT	
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của PTGT đường không: Máy bay, máy bay trực thăng	<i>lớp</i>	Sân chơi				CTNT		
			- NB tàu hoả	<i>lớp</i>	Lớp học			CTCCĐ			
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô- tàu hỏa.	<i>lớp</i>	Lớp học			CTNT			
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của các PTGT đường thủy: Thuyền buồm, thuyền thúng	<i>lớp</i>	Lớp học					CTNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy		
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4		
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật xe đạp, xe máy	<i>lớp</i>	Lớp học		CTNT					
			- TC về 1 số PTGT đường hàng không	<i>lớp</i>	Sân chơi				CTNT			
			TC về 1 số PTGT đường thủy	<i>lớp</i>	Sân chơi					CTCCĐ		
			- TC về 1 số PTGT đường bộ	<i>lớp</i>	Sân chơi		CTNT					
			Qs và trò chuyện về công dụng , cách hoạt động của 1 số PTGT	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYT BC			
	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng			*								
52	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- chơi xếp hình vào bóng	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS				CTTYT BS	CTTYT BS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
54	'- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	'- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết phân biệt màu đỏ - xanh	<i>lớp</i>	Lớp học	CTCCĐ	CTTYTBS	CTTYTBS			
			- Quan sát, nhận biết phân biệt màu vàng - màu xanh	<i>lớp</i>	Lớp học				CTCCĐ		
55	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết, phân biệt PTGT to - nhỏ	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYTBS			CTNT		
56	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (PTGT)	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYTBS	CTTYTBS	
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				*	*						
A. Nghe hiểu lời nói				*	*						

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
60	- Trẻ nghe, hiểu được các từ chỉ PTGT gần gũi: ô tô, tàu hoả, xe máy, xe đạp...	'- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT gần gũi: ô tô, tàu thuỷ, xe máy, xe đạp	'-NBTN: <i>Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của ô tô con.</i>	<i>lớp</i>	Lớp học		CTCCĐ				
			'-NBTN: <i>Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe đạp</i>	<i>lớp</i>	Lớp học	CTCCĐ					
			'-NBTN: <i>Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu điện</i>	<i>lớp</i>	Lớp học			CTNT			
			'-NBTN: <i>Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu hỏa</i>	<i>lớp</i>	Lớp học			CTCCĐ			
			'-NBTN: <i>Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe ô tô tải, tàu hỏa, thuyền buồm....</i>	<i>lớp</i>	Sân chơi		CTTYTB C	CTTYT BC		CTNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			'-NBTN: Ca nô - tàu thủy	<i>lớp</i>	Sân chơi					CTCCĐ	
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của máy bay	<i>lớp</i>	Lớp học				CTCCĐ		
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của thuyền buồm.	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	
	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Vì sao thỏ cụt đuôi	<i>lớp</i>	Lớp học		CTCCĐ				
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Xe lu và xe ca	<i>lớp</i>	Lớp học	CTCCĐ					
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe:Tàu thủy tí hon.	<i>lớp</i>	Lớp học					CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Vì sao thỏ cụt đuôi	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BC					
	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			*	*						
	- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	+ Giờ ăn	<i>lớp</i>	Lớp học	VS-AN		VS-AN		VS-AN	
			+ Dạy trẻ bài thơ: Xe đạp	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB C				
			+ Dạy trẻ bài thơ: Đèn giao thông	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BC			
			+ Dạy trẻ bài thơ: Con tàu	<i>lớp</i>	Lớp học			CTCCĐ			
			+ Dạy trẻ bài thơ: Thuyền ngủ bãi	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
			+ Dạy trẻ bài thơ: Bé năm mơ	<i>lớp</i>	Lớp học				CTCCĐ		
			+ Dạy trẻ bài thơ: Bé đi xe đạp	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BC					
74	- Nghe được các bài thơ, đồng dao, ca dao. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, Có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	- Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề	- Đèn đỏ, đèn xanh	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB C				
			- Đường và chân	<i>lớp</i>	Lớp học	ĐTT					
			- Ông sảo, ông sao	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYT BC		
75	Trẻ nghe truyền, trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.	'- Nghe được các bài thơ, đồng dao, ca dao. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, Có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	- Xe lu và xe ca	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB C				

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
77	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	Xem tranh ảnh và gọi tên các nhân vật hiện tượng gần gũi qua tranh /ảnh	Biết lật giở tranh, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các hình ảnh về các PTGT như: Ô tô, xe máy, máy bay...	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTB S		CTTYT BS		
	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ			*	*						
	1. Phát triển tình cảm				*						
	*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc				*						
85	- Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai	- Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai	-Chơi trò chơi: Bán các loại PTGT	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS			CTTYT BS		
	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ: Thông qua: hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn , xếp hình, xem tranh			*	*						
95	- Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Dạy hát đúng lời ca bài hát	- Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài:lái ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học	ĐTT					
			+ Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài: Em tập lái ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học	CTCCĐ	ĐTT				
			- Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu (2 lần)	<i>lớp</i>	Lớp học			CTCCĐ			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
		- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	+ <i>Dạy trẻ KNVD: Lái ô tô</i>	<i>lớp</i>	Lớp học		CTCCĐ				
	4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh			*	*						
	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	'- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Em đi chơi thuyền	<i>lớp</i>	Lớp học					ĐTT	
			- Bạn ơi có biết không	<i>lớp</i>	Lớp học			ĐTT			
			- Anh phi công ơi	<i>lớp</i>	Lớp học				ĐTT		
			- Em đi qua ngã tư đường phố	<i>lớp</i>	Lớp học		KH				
			- Bác đưa thư vui tính	<i>lớp</i>	Lớp học	KH					
			- Đèn xanh, đèn đỏ	<i>lớp</i>	Lớp học			KH			
96	- Trò chơi âm nhạc	'- Trò chơi âm nhạc	'TCAN: - N1: Tai ai tỉnh, Tiếng hát ở đâu - N2: Nhảy theo nhạc	<i>lớp</i>	Lớp học	KH	KH	KH			
	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xếp	Di màu	- Dạy trẻ di màu con tàu	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BC	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
	hình (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoặc)		- Dạy trẻ di màu thuyền thúng	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BS	
			- Dạy trẻ di màu ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BC					
			- Dạy trẻ di màu máy bay	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYT BS		
			- Dạy trẻ di màu chiếc thuyền	<i>lớp</i>	Lớp học					CTCCĐ	
		Vẽ các nét khác nhau	+ Dạy trẻ: Vẽ đường đi (M)	<i>lớp</i>	Lớp học		CTCCĐ				
		- Xé, vò, dán	- Dạy trẻ: Xé vụn dán con thuyền	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BS	
			- Dạy trẻ: Xé vụn dán bánh xe ô tô	<i>lớp</i>	Lớp học		CTTYTBS				
			- Dán tàu hỏa	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BS			
			- Dạy trẻ : Dán bánh xe	<i>lớp</i>	Lớp học	CTTYT BS					
			- Dạy trẻ: Dán cánh buồm	<i>lớp</i>	Lớp học					CTTYT BS	
			- Dạy trẻ: Dán Cửa sổ hình vuông, hình tròn	<i>lớp</i>	Lớp học				CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
		- Xếp hình	- Dạy trẻ: Xếp hình tàu hỏa	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BC			
			- Dạy trẻ: Xếp thuyền	<i>lớp</i>	Lớp học				CTTYT BS		
		- Nặn	- Dạy trẻ: Nặn bánh xe	<i>lớp</i>	Lớp học			CTTYT BC			
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				32	32	31	31	30	
		Trong đó: - Chơi tập đón trẻ				4	3	2	3	3	
		- Chơi tập thể dục sáng				1	1	1	1	1	
		- Chơi tập theo ý thích buổi sáng				7	7	6	7	7	
		- Chơi tập ngoài trời				5	6	6	6	5	
		- KH				3	3	3	1	1	
		'- Vệ sinh-ăn ngủ				3	2	3	3	3	
		Chơi tập theo ý thích buổi chiều				4	5	5	5	5	
		- Chơi tập có chủ đích				5	5	5	5	5	
		<i>Chia ra:</i> + Giờ thể chất				1	0	1	1	1	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung năm	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
						PTGT đường bộ		PTGT đường sắt	PTGT đường không	PTGT đường thủy	
						24/3-28/3	31/3-4/4	7/4-11/4	14/4-18/4	21/4-25/4	
		+ Giờ nhận thức				1	1	1	1	1	
		+ Giờ ngôn ngữ				2	2	2	2	2	
		+ Giờ TCKNXH&TM				1	2	1	1	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: PTGT đường bộ	2	Từ 24/3 đến 28/3/2025	Phú Thị Thu Hương	
		Từ 31/3 đến 4/4/2025	Nguyễn Thị Thanh Huyền	
Nhánh 2: PTGT đường sắt	1	Từ 7/4 đến 11/4/2025	Phú Thị Thu Hương	
Nhánh 3: PTGT đường không	1	Từ 14/4 đến 18/4/2025	Nguyễn Thị Thanh Huyền	
Nhánh 4: PTGT đường thủy	1	Từ 21/4 đến 25/4/2025	Phú Thị Thu Hương	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: PTGT đường bộ	Nhánh 2: PTGT đường sắt	Nhánh 3: PTGT đường không	Nhánh 4: PTGT đường thủy
Giáo viên	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường bộ. - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề. - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề. - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường sắt. - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề . - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề. - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề. - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường không. - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề. - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề. - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề. - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường thủy. - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề. - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề. - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề. - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.
Nhà trường	- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Nhiều băng đĩa có nội dung phù hợp với chủ đề. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ.			
Phụ huynh	- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ. - Trò chuyện với trẻ về lớp học, cô giáo, đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Thăm quan trường lớp, sân trường, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời. - Sưu tầm các nguyên vật liệu: Bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề. - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ.			

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Đón trẻ	- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề. - Nghe các bài thơ, câu truyện trong chủ đề. - Nghe các bài hát trong chủ đề.					
	*Nhánh 1: Tuần 1: - Trò chuyện với trẻ không chơi dưới lòng đường. - Nghe các bài hát: Lái ô tô. Tuần 2: - Trò chuyện với bé không chơi gần xe đạp, xe máy, ô tô.... - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cầu và phòng tránh. - Trò chuyện với trẻ không chơi dưới lòng đường. - Nghe các BH: Em tập lái ô tô, Em đi qua ngã tư đường phố.					
	* Nhánh 2: - Trò chuyện với bé không chơi dưới lòng đường. - Nghe hát: Bạn ơi có biết không.					
	* Nhánh 3: - Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt với sự giúp đỡ của người lớn. - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cầu và phòng tránh.					
	* Nhánh 4: - Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt với sự giúp đỡ của người lớn. - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cầu và phòng tránh. - Nghe hát: Em đi chơi thuyền.					
	*Khởi động: - Cho trẻ làm đi các kiểu đi: Đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân. *Trọng động: Bài 9: Bài " Máy bay"					

Thẻ đục sáng		- ĐT1: Máy bay, bay ù ù - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay - ĐT4: Máy bay hạ cánh + TCVD: - N1: Đàn chuột con, Ô tô về bến. - N2: Ô tô và chim sẻ - N3: Thuyền gặp bão - N4: Ném lon + Cô phổ biến cách chơi, luật chơi + Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần *Hội tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.					
Chơi tập có chủ đích	Tuần 1	Ngày 24/3/2025 PTTC VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay TCVD: Ô tô à chim sẻ	Ngày 25/3/2025 PTNT NB – PB: Màu đỏ - màu xanh.	Ngày 26/3/2025 PTNN NBTN: Xe đạp	Ngày 27/3/2025 PTTC-TM - Dạy hát: Em tập lái ô tô - NH: Bác đưa thư vui tính. - TCAN: Tai ai tinh?	Ngày 28/3/2025 PTNN Truyện: Xe lu và xe ca	
	Tuần 2	Ngày 31/3/2025 PTNN NBTN: Ô tô con	Ngày 1/4/2025 PTNT NB PB: Ô tô tải – ô tô con PTTC-	Ngày 2/4/2025 TM TH: Vẽ con đường	Ngày 3/4/2025 PTNN Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi	Ngày 4/4/2025 PTTC – TM - VĐMMH: Lái ô tô - HN: Em đi qua ngã tư đường phố - TCAN: Tiếng hát ở đâu?	

	Tuần 3	Ngày 7/4/2025 PTTC - VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô ở khoảng cách 1m - TCVD: Ô tô rời bến	Ngày 8/4/2025 PTNN - NBTN: Tàu hoả	Ngày 9/4/2025 PTNT - NB: tàu hoả	Ngày 10/4/2025 PTNN - Dạy thơ: Con tàu	Ngày 11/4/2025 PTTC-TM - DH: Đoàn tàu nhỏ xíu - NH: Đèn xanh đèn đỏ - TCAN: Nhảy theo nhạc.	
	Tuần 4	Ngày 14/4/2025 PTNN - Thơ: Bé nằm mơ	Ngày 15/4/2025 PTNT - NB – PB: Màu vàng – màu xanh.	Ngày 16/4/2025 PTTC - VĐCB: Bật qua vạch kẻ TCVD: Máy bay	Ngày 17/4/2025 PTTC-TM - TH: Dán hình của số hình vuông, hình tròn	Ngày 18/4/2025 PTNN - NBTN: Máy bay	
	Tuần 5	Ngày 21/4/2025 PTTC Dạy trẻ chơi ghép thả	Ngày 22/4/2025 PTNN NBTN: Ca nô – tàu thủy	Ngày 23/4/2025 PTTC-TM Tạo hình: Di màu con thuyền	Ngày 24/4/2025 PTNN Truyện: Tàu thủy tí hon.	Ngày 25/4/2025 PTNT TC về một số PTGT đường thủy	
Chơi tập ngoài trời	Tuần 1	- Trò chuyện với bé không chơi gần xe đạp, xe máy, ô tô.... - TCVD: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do	- QS, TC về chiếc xe đạp - TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	-TCVD: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự chọn: Bé chơi với chai nhựa (Bỏ và lấy sỏi ra khỏi chai nhựa). -TCVD: Đèn xanh đèn đỏ - Chơi tự do	- TC về tiếng kêu của xe đạp. - TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	- QS trò chuyện về xe xích lô. -TCVD: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do	

	Tuần 2	- TC về 1 số PTGT đường bộ -TCVĐ:Bơm xe - Chơi tự do	- TC về ô tô con. - TCDG: Tập tầm vòng - Chơi tự do	- TC về xe máy -TCVĐ: Bơm xe - Chơi tự do	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật xe đạp, xe máy. - TCDG: Bịp mắt bắt dê - Chơi tự chọn: Đua xe	- TC máy xúc -TCVĐ: Bơm xe - Chơi tự do	
	Tuần 3	- QS, TC về PTGT đường sắt. - TCVĐ: Ô tô rời bến. - Chơi tự chọn:	- QS, TC về tàu điện. - TCDG: Chi chi chành chành. - Chơi tự do	- QS, TC về tàu hoả. -TCVĐ: Chơi sa bàn giao thông ngã tư đường phố. - Chơi tự do	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô- tàu hỏa. - TCDG: Chi chi chành chành - Chơi tự do.	- TC về tiếng kêu của PTGT đường sắt. -TCVĐ: Ô tô rời bến. - Chơi tự do	
	Tuần 4	- QS, TC về PTGT đường không. - TCVĐ: - Máy bay - Chơi tự do	- QS, TC về máy bay. - TCDG: Ú oà. - Chơi tự chọn: Con gì biến mất.	- QS, TC về máy bay trực thăng. - TCVĐ: - Máy bay .- Chơi tự do	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của PTGT đường không: Máy bay, máy bay trực thăng - TCDG: Ú oà. - Chơi tự do	- QS, NB to – nhỏ - TCVĐ: - Máy bay. - Chơi tự chọn: Con gì biến mất	

	Tuần 5	- QS TC về PTGT đường thủy -TCVĐ: Thuyền gặp bão - Chơi tự do	- QS, TC Thuyền buồm, - TCDG: Kéo cưa lửa xẻ - Chơi tự do	- QS, TC Tàu thủy - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự chọn: Đây là gì?	- QS,TC về thuyền thúng - TCDG: Kéo cưa lửa xẻ - Chơi tự do	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của các PTGT đường thủy: Thuyền buồm, thuyền thúng -TCVĐ: Thuyền gặp bão - Chơi tự do	
Vệ sinh – ăn ngủ		- Trẻ biết cầm thìa xúc cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau. - Cắt đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn thói quen nói với cô khi có nhu cầu đi vệ sinh. - Dạy trẻ có thói quen rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn dưới sự giúp đỡ của cô giáo - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết. - Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm. - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi. - Trẻ lấy ghế về bàn ngồi, ăn xong tự cất ghế. - Mặc quần áo ấm khi trời lạnh với sự giúp đỡ của người lớn. - Rèn cho trẻ biết về chỗ ngủ.					
	Tuần 1	- Dạy trẻ bài thơ: Bé đi xe đạp - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ di màu ô tô - Nêu gương bé ngoan.	+ Xem vi deo: Sơ cứu trẻ bị hóc dị vật - Nêu gương bé ngoan.	+ Hát các bài hát trong chủ đề. - Nêu gương bé ngoan.	- Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Vì sao thỏ cụt đuôi - Nêu gương bé ngoan.	

Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 2	- Dạy trẻ bài thơ: Xe đạp. - Nêu gương bé ngoan.	- NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe ô tô tải. - Nêu gương bé ngoan.	- Xem vi deo: Sơ cứu trẻ bị sốt co giật - Nêu gương bé ngoan.	- Đọc thơ: Đèn đỏ, đèn xanh - Nêu gương bé ngoan.	- Đọc thơ: Xe lu và xe ca. - Nêu gương bé ngoan.	
	Tuần 3	- Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên tàu hỏa. - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ bài thơ: Đèn giao thông - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ: Xếp hình tàu hỏa. - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ: Nặn bánh xe. - Nêu gương bé ngoan.	- NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu hỏa. - Nêu gương bé ngoan.	
	Tuần 4	- Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số đồ chơi trong lớp như: Bóng, đồ chơi nắp ghép, nắp nút, xâu vòng... - Nêu gương bé ngoan.	- Qs và trò chuyện về công dụng, cách hoạt động của 1 số PTGT. - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (bỏ sỏi vào lấy sỏi ra). - Nêu gương bé ngoan.	- TC về món ăn: Cháo tim lợn, bí ngô. - Nêu gương bé ngoan.	- Đọc bài thơ: Ông sáo, ông sao - Nêu gương bé ngoan.	
	Tuần 5	- Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên thuyền... - Nêu gương bé ngoan.	- NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của thuyền buồm. - Nêu gương bé ngoan.	- Dạy trẻ bài thơ: Thuyền ngủ bãi - Nêu gương bé ngoan.	- Xem vi deo: Sơ cứu trẻ đuối nước - Nêu gương bé ngoan.	- Hát các bài hát trong chủ đề. - Nêu gương bé ngoan.	

	- Nêu gương cuối ngày - Vệ sinh. Trả trẻ.
--	--

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Khu vực chơi		Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh				
					N1	N2	N3	N4	
Góc thao tác vai	Nấu ăn	- Trẻ biết bắt chước, thao tác đúng với 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn như: Cầm thìa, thìa, kẹp, bật bếp, nấu ăn... - Kỹ năng bắt chước, thao tác đúng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô. - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.	- Chơi với đồ chơi nấu ăn, biết lấy đồ chơi, thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến món ăn đơn giản, nấu cháo, nấu bột.	- Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Tạp dề, bếp ga, chảo, nồi, bát, thìa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả.	X	X	X	X	X
	Bé em	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em. - Có kỹ năng bắt chước như (bé em, ru em ngủ, chải tóc ... khi chơi bé em) - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em.	- Thực hiện thao tác bế em. - Xúc bột cho em ăn. - Lau mặt, ru em ngủ. - Gội đầu, chải tóc cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước.	- Búp bê, giường búp bê, khăn rửa mặt nhỏ,... - Bình sữa, bàn chải đánh răng... - Nồi bát, thìa, ca.... - Gương, lược.	X	X	X	X	X

	Bán hàng	- Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: + Các loại PTGT đường bộ: xe máy, xe đạp, ô tô... + Các loại PTGT đường thủy + PTGT đường sắt + PTGT đường không - Trẻ biết bày hàng, đưa hàng cho khách- Trẻ hứng thú với vai chơi của mình.	- Bán hàng: Bán đồ dùng đồ chơi chủ đề như: Các loại PTGT: Xe máy, xe đạp, Ô tô, tàu thủy, thuyền buồm, máy bay, tàu hoả... - Sắp xếp, bày hàng ra bán. - Biết chào hỏi, cảm ơn khách	- Các loại thực phẩm: trứng, thịt, tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả - các loại thức ăn chăn nuôi.	X	X	X	X	X
2.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Biết lấy đồ chơi ngồi chơi theo nhóm 1-2 bạn - Trẻ biết xoay mở nắp chai. - Trẻ biết chơi ghép hình các con vật. - Nhận biết to – nhỏ - NB trước – sau so với bản thân. - Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn	- Xếp hình vào bóng	- Gạch, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, lắp ghép... - Đồ chơi xâu vòng - Bộ nắp ghép - Lô tô - Gạch, nắp nút - Hạt vòng, dây xâu - Giấy	X			X	X	
		-Phân biệt to – nhỏ		X			X	X	
		- Phân biệt màu đỏ - màu xanh			X				
		- Phân biệt 1 và nhiều					X	X	
		- Phân biệt màu xanh – màu đỏ			X	X			
		Nhận biết 1 và nhiều				X	X	X	
		- Ghép hình vào bóng		X	X	X	X	X	
		- Phân biệt màu vàng - màu xanh					X		
3. Góc nghệ thuật	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự hướng dẫn của cô, thao tác đúng với đồ dùng đồ chơi	- Dán bánh xe	- Tranh rỗng các con vật. - Sáp màu, giấy vụn, xốp vụn. Bông, đất nặn, khăn lau tay, keo dán	X					
		- Di màu thuyền thúng						X	
		- Xé vụn dán con thuyền						X	
		- Dán cánh bướm						X	

	- Rèn các kỹ năng chơi tại góc chơi: Cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện...	- Xếp thuyền - Dán tàu hỏa - Tô màu, trang trí tranh rỗng - Lật mở từng trang sách theo chủ đề PTGT - Âm nhạc: Hát bài hát trong chủ đề	- Tranh ảnh: các con vật - Sa bàn rồi câu chuyện quả trứng, Anh em thỏ					X
						X		
				X	X	X	X	X
				X	X	X	X	X
				X	X	X	X	X
4. Góc vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ. - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay. - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi.	- Xâu chuỗi - Xếp chồng 6-8 khối không đổ thành bên xe - Chắp ghép hình ô tô. - Chơi gấp thả - Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai)	- Chai nhựa - Cổng chui - Bóng, gôn - Giấy các loại: giấy màu, giấy báo...		X	X	X	
					X	X		
				X	X			
						X		X
						X		X

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH